TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2019/QĐST-DS	*Quận 2, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2019/TLST-DS ngày 02/8/2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà N N V, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số X, đường số Y, Khu phố Z, phường K, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông N Đ T, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Số 32/12, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh làm người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 004914/2019/UQ ngày 10/7/2019).

Bị đơn: Bà T T M, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số X, đường số Y, Khu phố Z, phường K, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông H V T, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Số X, đường số Y, Khu phố Z, phường K, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà T T M và ông H V T cam kết có nghĩa vụ trả cho bà N N V toàn bộ số nợ gốc: 440.000.000 đồng (*bốn trăm bốn mươi triệu đồng)* và nợ lãi tính đến ngày 05/11/2019: 310.000.000 đồng (*ba trăm mười triệu đồng)* (theo Hợp đồng vay tiền số 00007914, quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 25/3/2014 tại Văn phòng công chứng Đầm Sen) theo phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 29/5/2020: Bà M và ông T trả bà Vsố tiền 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*).

- Ngày 30/11/2020: Bà M và ông T trả bà Vtrả số tiền 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*).

- Ngày 31/5/2021: Bà M và ông T trả bà Vsố tiền 350.000.000 đồng (*ba trăm năm triệu đồng).*

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà N N V có đơn yêu cầu thi hành án nếu Bà T T M và ông H V Tkhông thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định trên thì hàng tháng Bà T T M và ông H V T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 20%/năm. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 17.000.000 đồng (*mười bảy triệu đồng*) do Bà T T M và ông H V T chịu. Bà M và ông T chưa nộp án phí. Trả lại cho bà N N V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.500.000 đồng (*hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0016611 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 02/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài